

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày 09-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây, Cán bộ hưu trí;
2. Ông Nguyễn Văn Thảo, Giáo viên hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST-HS ngày 20/02/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T, sinh năm 1978 tại: Hải Dương; thường trú: Khu P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương; tạm trú: Tổ 4, khu phố A, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng C, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1958; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị M, sinh năm 1979 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 20/12/2000 bị cáo bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt ngày 20/12/2000. Ngày 13/01/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi “Chống người thi hành công vụ”, đã chấp hành án phí hình sự 50.000 đồng ngày 04/8/2009.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1974; địa chỉ: xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, vắng mặt.

- Bà Phạm Thị V, sinh năm 1962 (đã chết). Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Chí T, sinh năm 1985 (con bà V) và ông Trần Văn N, sinh năm 1980 (con bà V); cùng đại chỉ thường trú: xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Ông Lê Văn H, sinh năm 1962; địa chỉ: phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1962; địa chỉ: phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Cháu Nguyễn Thành T, sinh năm 2016. Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Đình T, sinh năm 1988 và bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1993 (là cha, mẹ của cháu T); Cùng địa chỉ: phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Bùi Duy Q, sinh năm 1993; thường trú: Xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

- Ông Lê Đình Th, sinh năm 1993; địa chỉ: phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Lê Văn N, sinh năm 1989, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Trọng T có giấy phép lái xe hạng E số 300071301728 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 03/7/2018, có giá trị đến ngày 03/7/2023.

Khoảng 16 giờ ngày 21/11/2021, bị cáo T điều khiển xe ô tô hiệu Ford Escape biển số 34A-092.43 lưu thông trên đoạn đường Tổ Hữu theo hướng từ ngã 4 Thị đội Tân Uyên về hướng cây xăng Phú Lợi. Khi lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương do ngủ gục nên bị cáo đã điều khiển xe lấn sang phần đường ngược chiều làm cho cản trước và mặt trước bên trái đầu xe ô tô biển số 34A-092.43 va chạm vào đuôi xe mô tô biển số 94K2-013.54 do bà Nguyễn Ngọc D điều khiển chở bà Phạm Thị V ngồi phía sau đang lưu thông theo hướng cùng chiều. Sau va chạm với xe bà D, xe ô tô của bị cáo tiếp tục va chạm vào đuôi xe mang biển số 61N1-007.91 do ông Lê Văn H chở bà Nguyễn Thị M và cháu Nguyễn Thành T đang lưu thông theo hướng cùng chiều.

Hậu quả sau tai nạn, bà V bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương đến ngày 22/11/2021 tử vong.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện:

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông trên đoạn đường Tô Hữu thuộc khu phố 7 phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, đoạn đường thẳng, mặt đường có hai vạch sơn màu vàng liên nét, chia mặt đường hai phần đường xe chạy bằng nhau, mỗi phần đường rộng 5,5 mét, có hè phố rộng 4,0 mét, hai bên đường có nhiều nhà dân sinh sống.

Chọn mép đường bên phải theo hướng từ ngã tư Thị đội Tân Uyên về ngã ba dốc Bà Nghĩa (cây xăng Phú Lợi) làm mép đường chuẩn cho toàn bộ vụ tai nạn. Chọn trụ điện số 01 theo hướng từ ngã tư Thị đội hướng về ngã ba dốc Bà Nghĩa làm điểm mốc cho toàn bộ vụ tai nạn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tạm giữ: 01 xe ô tô hiệu Ford Escape biển số 34A-092.43 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định xe; 01 xe mô tô biển số 94K2-013.54; 01 xe mô tô biển số 61N1-007.91; 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Trọng T.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 929/PC09-GDPY ngày 27/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định nguyên nhân tử vong của bà Phạm Thị V là do đa chấn thương.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 0831/TgT/2022 ngày 04/8/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ thương tích gây nên cho bà Nguyễn Ngọc D là 17%.

Đối với xe ô tô biển số 34A-092.43, kết quả điều tra xác định xe do ông Mai Văn Q đứng tên đăng ký. Ông Q đã bán xe mô tô trên cho ông Bùi Duy Q. Ngày 25/10/2021, ông Bùi Duy Q bán xe ô tô trên cho bị cáo Nguyễn Trọng T, việc mua bán xe có lập hợp đồng tuy nhiên chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Ngày 18/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 72 trả lại xe ô tô trên cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định xe và giấy bảo hiểm xe cho bị cáo Nguyễn Trọng T.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 94K2-013.54. Kết quả điều tra xác định xe do bà Nguyễn Ngọc D đứng tên đăng ký xe. Ngày 18/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 74 trả lại xe mô tô trên cho bà D.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số 61N1-007.91. Kết quả điều tra xác định xe do bà Lê Thị M đứng tên đăng ký xe. Bà M khai xe mô tô trên do bà mua vào năm 2004 đến năm 2008 thì bị xảy ra tai nạn với ông Lê Đình T. Sau tai nạn, bà M nhận số tiền bồi thường 25.000.000 đồng và giao xe mô tô trên cho ông T. Ngày 21/11/2021, ông Thiện cho cha ruột là ông Lê Văn H mượn xe sử dụng thì bị gây tai nạn. Ngày 18/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 73 trả lại xe mô tô trên cho ông T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Trọng T đã bồi thường số tiền 56.000.000 đồng (bao gồm chi phí điều trị thương tích và thiệt hại xe mô tô biển

số 94K2-013.54) cho bà Nguyễn Ngọc D; bồi thường cho ông Lê Văn H (chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 61N1-007.91) số tiền 25.200.000 đồng, bồi thường số tiền 90.000.000 đồng (bao gồm chi phí điều trị thương tích, mai táng và tổn thất tinh thần) cho ông Trần Chí T là con ruột của bị hại Phạm Thị V. Bà D, ông H, ông T, N, ông T và bà T không có yêu cầu bồi thường gì khác và bà D, ông H, ông T có đơn bãi nại cho bị cáo.

Cáo trạng số 31/CT-VKSTU ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường vấn đề gì khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Trọng T cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi trong vụ án tai nạn giao thông mà Tòa án xét xử và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo để có cơ hội chăm sóc, nuôi dưỡng các con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/11/2021, bị

cáo Nguyễn Trọng T đã điều khiển xe ô tô biển số 34A-092.43 có nồng độ cồn (0.592 miligam/1 lít khí thở) lưu thông không đúng phần đường quy định, không đảm bảo an toàn nên cản trước và mặt trước đầu xe ô tô biển số 34A-092.43 của bị cáo đã va chạm vào đuôi xe mô tô biển số 94K2-013.54 do bà Nguyễn Ngọc D điều khiển chở bà Phạm Thị V ngồi phía sau đang lưu thông cùng chiều phía trước, sau đó xe ô tô biển số 34A-092.43 của bị cáo tiếp tục va chạm vào đuôi xe mô tô biển số 61N1-007.91 do ông Lê Văn H điều khiển chở vợ là bà Nguyễn Thị M và cháu nội tên Nguyễn Thành T ngồi phía sau lưu thông cùng chiều. Hậu quả làm chết bà Phạm Thị V. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng T đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; vi phạm Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, vi phạm quy định của Luật giao thông đường bộ về việc điều khiển xe ô tô khi cơ thể có nồng độ cồn vượt mức quy định và lưu thông không đúng phần đường gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại Phạm Thị V. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng gia tăng như hiện nay, phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện không chấp hành luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của hành vi này là gây thiệt hại tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của nạn nhân. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải xử lý tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình các bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; bị cáo được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận là lao động chính trong gia đình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Ngày 20/12/2000, bị cáo bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 13/01/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi “Chống người thi hành công vụ”.

[7] Xét bị cáo Nguyễn Trọng T có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm; bị hại và đại diện bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị

cáo ra khỏi xã hội mà căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian nhất định cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, không gây ảnh hưởng xấu cho xã hội mà vẫn đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[8] Hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại bà Nguyễn Ngọc D ông Lê Văn H, bà Nguyễn Thị M và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn N, ông Trần Chí T, ông Lê Đình T và bà Nguyễn Thanh T không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Trọng T đã thu giữ của bị cáo. Do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định nên trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án (09/3/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Trọng T cho Ủy ban nhân dân phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả cho bị cáo Nguyễn Trọng T: 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Trọng T.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- UBND phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thành Hiệp